

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học phần: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

**ĐỀ TÀI: QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ NGHĨA MÁC-LÊNIN VỀ
GIA ĐÌNH VÀ VẤN ĐỀ XÂY DỰNG GIA ĐÌNH VIỆT NAM
TRONG THỜI KÌ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI**

Giảng viên hướng dẫn : Nguyễn Thế Hùng
Sinh viên thực hiện : Nguyễn Thị Lan Anh
Lớp : K22HTTTB
Mã sinh viên : 22A4040015

Hà Nội, ngày 16 tháng 1 năm 2021

MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài.....	1
2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu	1
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	1
4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu	1
5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài.	2
PHẦN NỘI DUNG	3
I. LÝ LUẬN CHUNG VỀ GIA ĐÌNH VÀ CƠ SỞ XÂY DỰNG GIA ĐÌNH VIỆT NAM TRONG THỜI KÌ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI...	3
1. Khái niệm, vị trí, chức năng của gia đình.....	3
2. Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	4
II. THỰC TRẠNG GIA ĐÌNH Ở VIỆT NAM HIỆN NAY. NHỮNG PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN GIA ĐÌNH VIỆT NAM TRONG THỜI KÌ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI.....	6
1. Thực trạng gia đình Việt Nam hiện nay	6
2. Phương hướng xây dựng gia đình và phát triển gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	10
III. Nhận thức và trách nhiệm của bản thân đối với gia đình	11
1. Nhận thức của bản thân	11
2. Trách nhiệm của bản thân đối với gia đình	12
PHẦN KẾT LUẬN	13
TÀI LIỆU THAM KHẢO	14

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Gia đình là một trong những tổ chức cơ bản trong đời sống cộng đồng của con người, một thiết chế văn hóa – xã hội đặc thù. Hiện nay, bên cạnh những mặt tích cực thì vẫn có nhiều mặt tiêu cực cần phải giải quyết trong quá trình xây dựng gia đình vì vậy cần tìm ra những nguyên nhân và giải pháp cụ thể. Đây là vấn đề lí luận không thể thiếu trong toàn bộ học thuyết về sự phát sinh và phát triển của xã hội mới – XHCN.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

Là một nước có truyền thống tốt đẹp về tôn trọng gia đình. Tuy nhiên, có thời kì do những khó khăn về chiến tranh, kinh tế mà nước ta chưa có điều kiện nghiên cứu về gia đình. Do vậy nhiều vấn đề liên quan đến gia đình chưa được giải quyết như một người có thể lấy được nhiều vợ hoặc chồng, kết hôn cận huyết... Mục đích và nhiệm vụ của quá trình nghiên cứu này nhằm làm rõ vai trò của gia đình và phương hướng cơ bản để tạo nên những gia đình mới trong thời kì này.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của đề tài là quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về gia đình và vấn đề xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Phạm vi nghiên cứu của đề tài là gia đình Việt Nam trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

Đề tài được nghiên cứu dựa trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác – Lênin về gia đình và vấn đề gia đình trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Dựa trên cơ sở phương pháp luận duy vật biện chứng của chủ nghĩa Mác – Leenin bài tiểu luận sử dụng các phương pháp phân tích và tổng hợp lý thuyết, phương pháp lịch sử, phương pháp lý luận kết hợp với thực tiễn

5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài.

Đề tài sẽ góp phần nhất định trong việc phân tích, đánh giá những thuận lợi ,khó khăn cũng như hiệu quả trong công cuộc xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Tiểu luận cũng là tài liệu tham khảo hữu ích cho cơ quan, tổ chức có thẩm quyền và trách nhiệm xã hội trong quá trình xây dựng và hoàn thiện các chính sách hiệu quả về gia đình ở Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng gia đình hạnh phúc, tiến bộ.

PHẦN NỘI DUNG

I. LÝ LUẬN CHUNG VỀ GIA ĐÌNH VÀ CƠ SỞ XÂY DỰNG GIA ĐÌNH VIỆT NAM TRONG THỜI KÌ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI.

1. Khái niệm, vị trí, chức năng của gia đình

1.1. Khái niệm

Gia đình là một hình thức cộng đồng xã hội đặc biệt, được hình thành, duy trì và củng cố chủ yếu dựa trên cơ sở hôn nhân, quan hệ huyết thống, quan hệ nuôi dưỡng, cùng với các quan hệ về quyền và nghĩa vụ của các thành viên trong gia đình.

1.2. Vị trí

Gia đình là tế bào của xã hội, gia đình có vai trò quyết định đối với sự tồn tại, vận động và phát triển của xã hội. Không có gia đình để tái tạo con người thì xã hội không thể tồn tại và phát triển được, muốn có một xã hội lành mạnh thì phải quan tâm xây dựng một gia đình tốt.

Gia đình là tổ ấm, mang lại các giá trị hạnh phúc, sự hài hòa trong đời sống cá nhân của mỗi thành viên. Gia đình là môi trường phát triển tốt nhất để mỗi cá nhân được yêu thương, nuôi dưỡng, chăm sóc, trưởng thành và phát triển. Sự yên ổn, hạnh phúc của gia đình là tiền đề để phát triển toàn diện cho thành viên công dân tốt cho xã hội

Gia đình là cầu nối giữa cá nhân với xã hội. Gia đình là cộng đồng xã hội đầu tiên đáp ứng nhu cầu quan hệ xã hội của mỗi cá nhân, là môi trường đầu tiên giúp cá nhân học và thực hiện quan hệ xã hội. Gia đình cũng là một trong những cộng đồng để xã hội tác động đến các nhân.

1.3. Chức năng

Chức năng tái sản xuất ra con người: Đây là chức năng đặc thù của gia đình, đáp ứng nhu cầu tâm, sinh lý tự nhiên của con người, đáp ứng nhu cầu duy trì nòi giống của gia đình, sức lao động và duy trì sự trường tồn xã hội.

Chức năng nuôi dưỡng giáo dục: Thể hiện tình cảm thiêng liêng, trách nhiệm của cha mẹ với con cái, đồng thời thể hiện trách nhiệm của gia đình với xã hội

Chức năng kinh tế và tổ chức tiêu dùng: Gia đình tham gia trực tiếp vào quá trình sản xuất và tái sản xuất ra tư liệu sản xuất và tư liệu tiêu dùng. Gia đình còn là một đơn vị tiêu dùng trong xã hội. Gia đình đảm bảo nguồn sinh sống, đáp ứng nhu cầu vật chất, tinh thần của các thành viên trong gia đình.

Chức năng thỏa mãn nhu cầu tâm sinh lý, duy trì tình cảm gia đình: Gia đình là chỗ dựa tình cảm cho mỗi cá nhân là nơi nương tựa về mặt tinh thần, vật chất của mỗi con người. Có ý nghĩa quyết định đến sự ổn định và phát triển của xã hội

Chức năng văn hóa, chính trị: Gia đình là nơi lưu truyền truyền thống văn hóa dân tộc cũng như tộc người. Là nơi sáng tạo và thụ hưởng những giá trị văn hóa đạo đức xã hội. Gia đình là một tổ chức chính trị của xã hội, là nơi tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật của nhà nước và quy chế làng xã, hưởng lợi từ hệ thống pháp luật

2. Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

2.1. Cơ sở kinh tế - xã hội

Là sự phát triển của lực lượng sản xuất và tương ứng trình độ của lực lượng sản xuất, là quan hệ sản xuất mới, xã hội chủ nghĩa.

Cốt lõi của quan hệ sản xuất mới ấy là chế độ sở hữu xã hội chủ nghĩa đối với tư liệu sản xuất từng bước hình thành và củng cố thay thế chế độ sở hữu tư nhân về tư liệu sản xuất.

2.2. Cơ sở chính trị xã hội

Là việc thiết lập chính quyền nhà nước của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, nhà nước xã hội chủ nghĩa.

Nhà nước XHCN với tính cách là cơ sở của việc xây dựng gia đình trong thời kì quá độ lên CNXH, thể hiện rõ nét nhất ở vai trò của hệ thống pháp luật. Hệ thống pháp luật và chính sách xã hội đó vừa định hướng, vừa thúc đẩy quá trình hình thành gia đình mới trong thời kỳ quá độ lên CNXH.

2.3. Cơ sở văn hóa

Những giá trị văn hóa xây dựng trên nền tảng hệ tư tưởng chính trị của giai cấp công nhân từng bước hình thành và dần dần giữ vai trò chi phối nền tảng văn hóa, tinh thần của xã hội, đồng thời các yếu tố văn hóa, phong tục tập quán, lối sống lạc hậu do xã hội cũ để lại dần bị loại bỏ.

Thiếu đi cơ sở văn hóa hoặc cơ sở văn hóa không đi liền với cơ sở kinh tế, chính trị thì việc xây dựng gia đình sẽ lệch lạc, không đạt hiệu quả.

2.4. Chế độ hôn nhân tiến bộ

Hôn nhân tự nguyện: Đảm bảo cho nam nữ có quyền tự do trong việc lựa chọn người kết hôn, không chấp nhận áp đặt từ cha mẹ. Bao hàm tự do ly hôn khi tình yêu không còn nhưng không khuyến khích việc ly hôn.

Hôn nhân một vợ, một chồng, vợ chồng bình đẳng: Đây là điều kiện để đảm bảo hạnh phúc gia đình, đồng thời phù hợp với quy luật tự nhiên, tâm

lý, tình cảm, đạo đức con người. Vợ chồng bình đẳng trong quyền lợi và nghĩa vụ trong mọi vấn đề trong cuộc sống gia đình

Hôn nhân được đảm bảo về pháp lý

II. THỰC TRẠNG GIA ĐÌNH Ở VIỆT NAM HIỆN NAY. NHỮNG PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN GIA ĐÌNH VIỆT NAM TRONG THỜI KÌ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

1. Thực trạng gia đình Việt Nam hiện nay

1.1. Những thành tựu của gia đình Việt Nam

Về cơ bản, gia đình Việt Nam hiện nay vẫn là mô hình truyền thống đa chức năng. Các chức năng cơ bản của gia đình như: chức năng kinh tế, chức năng tái sản xuất con người và sức lao động, chức năng giáo dục-xã hội, chức năng tâm-sinh lý, tình cảm... được phục hồi, có điều kiện thực hiện tốt hơn và có vai trò đặc biệt quan trọng không chỉ đối với từng thành viên gia đình mà còn tác động mạnh mẽ đến sự phát triển của đời sống kinh tế-xã hội đất nước.

Những giá trị truyền thống quý báu của gia đình Việt Nam truyền thống vẫn bảo tồn và phát huy như: tình yêu lứa đôi trong sáng; lòng chung thủy, tình nghĩa vợ chồng, trách nhiệm. Và sự hy sinh vô tận của cha mẹ; con cháu kính trọng, biết ơn và quan tâm tới ông bà, tổ tiên; tình yêu thương, chăm lo và đùm bọc anh em; đề cao lợi ích chung của gia đình; tự hào truyền thống gia đình, dòng họ. Đồng thời, gia đình Việt Nam cũng tiếp thu nhiều tinh hoa, giá trị tiên tiến của gia đình hiện đại như: tôn trọng tự do cá nhân, tôn trọng quan niệm và sự lựa chọn của mỗi người, tôn trọng lợi ích cá nhân, bình đẳng nam nữ, bình đẳng trong nghĩa vụ và trách nhiệm, bình đẳng trong thừa kế,

không phân biệt đối xử đẳng cấp thứ bậc giữa con trai và con gái, giữa anh và em... Đó chính là cùng với những đặc trưng của gia đình truyền thống được phát huy, gia đình Việt Nam hiện nay đang được củng cố và xây dựng theo xu hướng hiện đại hóa: dân chủ, tự do và tiến bộ.

Trong bối cảnh đổi mới và toàn cầu hóa hiện nay, gia đình Việt Nam đã biến đổi một cách toàn diện và ngày càng trở thành một thực thể hoàn thiện và năng động phù hợp với những điều kiện kinh tế - xã hội có nhiều biến động. Thay đổi đầu tiên và dễ nhận thấy nhất, quy mô gia đình ở Việt Nam ngày càng thu nhỏ. Gia đình Việt Nam ngày nay phần lớn là gia đình hạt nhân, trong đó chỉ có một cặp vợ chồng và con cái mà họ sinh ra. Hầu hết các gia đình tri thức, viên chức nhà nước, công nhân công nghiệp, gia đình quân đội, công an đều là gia đình hạt nhân. Theo số liệu của các cuộc điều tra dân số qua các năm cho thấy, quy mô gia đình Việt Nam đã giảm từ mức trung bình 5.22% người/hộ năm 1979 xuống còn 4.61 người/hộ năm 1999 và đến thời điểm hiện tại có thể ít hơn nữa.

Theo phân tích của một số nhà khoa học, sự thu nhỏ quy mô gia đình nói trên đang tạo thêm điều kiện thúc đẩy sự bình đẳng giới, đời sống riêng tư của con người được coi trọng hơn, giảm bớt những mâu thuẫn và xung đột phát sinh từ việc chung sống trong gia đình nhiều thế hệ. Việc sinh ít con đã trở thành phổ biến trong các gia đình, cả ở nông thôn và thành thị. Điều này giúp bình đẳng giới giữa nam và nữ, trẻ em được học tập tốt hơn.

Một kết quả đáng mừng đó là kinh tế gia đình đang rất phát triển. Ngân sách hộ gia đình là một trong ba bộ phận quan trọng của đất nước. Năm 2004 chi tiêu đời sống bình quân 1 hộ 1 tháng là 1.5 triệu đồng, đến năm 2010 là 4.5 triệu đồng và 2016 lên tới 7.6 triệu đồng, và đến nay ngày càng tăng mạnh. Chi tiêu cho giáo dục cũng tăng theo. Điều này cho thấy đầu tư của hộ gia

đình vào giáo dục ngày càng tăng mạnh, phản ánh sự quan tâm của hộ gia đình tới việc học hành của thế hệ trẻ, đồng thời cho thấy chất lượng đời sống của các gia đình Việt Nam đang dần được nâng cao.

Có thể nói, sau những năm thực hiện đường mới đổi mới của Đảng, đất nước đã đạt được những thành tựu quan trọng trong việc phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho mọi gia đình. Công tác xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm đã giúp cho hàng triệu gia đình thoát nghèo và nâng cao mức sống. Nhà nước đã ban hành nhiều chính sách hỗ trợ cho các gia đình đặc biệt khó khăn, gia đình có công với cách mạng, gia đình ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn. Công tác kế hoạch hóa gia đình, công tác bảo vệ, chăm sóc giáo dục trẻ em cũng đã đạt được những thành tựu nhất định. Hiện nay, gia đình Việt Nam đang được xây dựng những giá trị tiên bộ, tiêu biểu là bình đẳng giới và quyền trẻ em.

1.2. Thách thức của gia đình Việt Nam

Do quá trình đô thị hóa, nông dân di cư ra thành thị và phi nông nghiệp hóa sẽ diễn ra nhanh hơn rất nhiều so với các thời kì trước đây. Những tác động này đã làm thay đổi cấu trúc, chức năng, các mối quan hệ gia đình, định hướng giá trị sẽ có những thay đổi theo.

Một số chức năng truyền thống của gia đình bị suy giảm và nảy sinh một số chức năng mới, có nghĩa là sẽ diễn ra tình trạng không ổn định của gia đình. Tuổi kết hôn trung bình lần đầu của cả nam lẫn nữ có xu hướng được nâng cao lên, tình trạng tảo hôn vẫn phổ biến ở một số vùng nhất là vùng núi. Hàng triệu cuộc hôn nhân không đăng kí, chưa đăng kí kết hôn có nghĩa là cuộc hôn nhân đó không có tính pháp lý. Hiện tượng sống chung đang là một hiện tượng xã hội xuất hiện trong khu vực sinh viên, công nhân ở các khu công nghiệp tập trung và ở các đô thị. Đặc biệt là vấn đề quan hệ tình dục

trước hôn nhân dẫn đến hiện tượng có thai ngoài ý muốn, nạo phá thai và ảnh hưởng đến sức khỏe và lối sống của vị thành niên.

Một vấn đề khác nữa cũng đang báo động: số vụ ly hôn tăng nhanh qua các năm, đặc biệt là tại các thành phố lớn. Bạo lực trong gia đình rất cả về bạo lực thể chất lẫn bạo lực tinh thần. Sự sút giảm vai trò của gia đình trong việc giáo dục trẻ em, truyền thống, kỷ cương nề nếp trong gia đình buông lỏng đã làm cho chức năng kiểm soát trẻ em mất hiệu lực

Ngoài ra, có thể kể một số vấn đề như: tâm lý chuộng con trai còn phổ biến, quy mô gia đình nhỏ với việc đảm bảo cuộc sống người già, trách nhiệm của bố mẹ tới con cái...Những điều này có áp lực mạnh đến gia đình và tất yếu làm thay đổi cấu trúc gia đình.

1.3. Nguyên nhân của thực trạng trên

Nguyên nhân của tình trạng nói trên là do nhận thức của xã hội về vị trí, vai trò của gia đình. Công tác quản lý nhà nước về gia đình chưa kịp thời với sự phát triển của đất nước. Nhiều vấn đề bức xúc về gia đình chưa được xử lý kịp thời. Các cấp chính quyền chưa quan tâm đúng mức việc chỉ đạo công tác gia đình; chưa gắn việc ổn định và phát triển gia đình với phát triển các cụm dân cư, thôn ấp.

Công tác nghiên cứu về gia đình chưa được quan tâm. Công tác giáo dục đời sống gia đình, cụ thể là việc giáo dục trước và sau khi kết hôn, việc cung cấp các kiến thức làm cha mẹ, các kỹ năng ứng xử của các thành viên trong gia đình chưa được coi trọng. Nhiều gia đình do tập trung làm kinh tế đã xem nhẹ việc chăm sóc, giáo dục và bảo vệ các thành viên, đặc biệt là trẻ em

Quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá, đô thị hoá và hội nhập quốc tế tạo ra nhiều cơ hội và điều kiện, đồng thời cũng đặt gia đình và công tác gia đình trước nhiều khó khăn, thách thức.

2. Phương hướng xây dựng gia đình và phát triển gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

Thứ nhất, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao nhận thức của xã hội về xây dựng và phát triển gia đình Việt Nam

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền để các cấp ủy, chính quyền, các tổ chức đoàn thể từ trung ương đến cơ sở nhận thức sâu sắc về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của gia đình và công tác xây dựng, phát triển gia đình Việt Nam hiện nay. Cấp ủy và chính quyền các cấp phải đưa nội dung, mục tiêu của công tác xây dựng và phát triển gia đình vào chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và chương trình kế hoạch công tác hàng năm của các bộ, ngành, địa phương.

Thứ hai, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, kinh tế hộ gia đình

Xây dựng và hoàn thiện chính sách phát triển kinh tế - xã hội để góp phần củng cố, ổn định và phát triển kinh tế gia đình; có chính sách ưu tiên hỗ trợ phát triển kinh tế gia đình cho các gia đình liệt sỹ, gia đình thương binh bệnh binh... Có chính sách kịp thời hỗ trợ các gia đình phát triển kinh tế. Tích cực khai thác và tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ gia đình vay vốn ngắn hạn và dài hạn.

Thứ ba, kế thừa những giá trị của gia đình truyền thống đồng thời tiếp thu những tiến bộ của nhân loại về gia đình trong xây dựng gia đình Việt Nam hiện nay

Nhà nước cũng như các cơ quan văn hóa, các ban ngành liên quan cần phải xác định, duy trì những nét đẹp có ích; đồng thời, tìm ra những hạn chế và tiến tới khắc phục những hủ tục của gia đình cũ. Xây dựng gia đình Việt Nam hiện nay là xây dựng mô hình gia đình hiện đại, phù hợp với tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế. Xây dựng và phát triển gia đình Việt Nam hiện nay vừa phải kế thừa và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam.

Thứ tư, tiếp tục phát triển và nâng cao chất lượng phong trào xây dựng gia đình văn hóa

Gia đình văn hóa từng bước được xây dựng cùng với tiến trình phát triển của công cuộc xã hội chủ nghĩa. Trong quá trình đó, cách mạng xã hội chủ nghĩa trên lĩnh vực tư tưởng và văn hóa có tác động trực tiếp và nền văn hóa xã hội chủ nghĩa có nhiệm vụ quyết định nhất đến việc xây dựng gia đình văn hóa.

Với tính chất cơ bản của gia đình trong chủ nghĩa xã hội thì việc xây dựng mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình và giữa gia đình với xã hội là nội dung quan trọng nhất trong quá trình xây dựng gia đình văn hóa. Mối quan hệ trong gia đình là một bộ phận của quan hệ xã hội, đồng thời là biểu hiện của quan hệ xã hội.

III. Nhận thức và trách nhiệm của bản thân đối với gia đình

1. Nhận thức của bản thân

Gia đình là tế bào của xã hội. Đó là nơi để mọi thành viên có thể chung sống, sinh hoạt cùng nhau. Một gia đình đầy đủ khi có tình yêu thương và sự chăm sóc của cha mẹ, sự sẻ chia và đồng cảm giữa các thành viên với nhau. Gia đình là nơi đem lại sự bình yên cho mỗi người sau những bộn bề lo toan

của cuộc sống. Gia đình đóng một vai trò quan trọng trong xã hội. Đó là một môi trường tốt giúp cho trẻ nhỏ phát triển về thể chất và tư duy. Trẻ em chính là mầm non của xã hội, là tương lai của đất nước. Được lớn lên trong vòng tay của cha mẹ, các em sẽ được sống đầy đủ về mặt tình cảm. Hơn thế nữa, dưới sự giáo dục của cha mẹ, các em sẽ có những định hướng tích cực trong tương lai. Cha mẹ vừa là người giáo viên, vừa là người bạn để các em sẻ chia, tâm sự. Mỗi khi gặp khó khăn trong đời, gia đình chính là nơi để chúng ta trở về và được an ủi, động viên. Gia đình là chỗ dựa tinh thần và thể xác tốt nhất khi ta suy sụp.

Đồng thời, ở ngoài kia vẫn còn rất nhiều trẻ em lớn lên thiếu thốn tình yêu thương của cha mẹ, gia đình. Có thể là do các em từ nhỏ đã mất cha mẹ, hoặc cũng có thể là do hôn nhân tan vỡ, ... Các em chịu nhiều thiệt thòi so với những người bạn đồng trang lứa, đôi khi cảm thấy tủi thân khi bị bạn bè chế giễu, bắt nạt. Lúc nào các em cũng khao khát tình cảm gia đình. Không có gì đẹp và đáng quý hơn là được sống trong mái ấm gia đình. Bởi vậy, mỗi người trong chúng ta cần biết nâng niu và trân trọng mái ấm gia đình của chính mình.

2. Trách nhiệm của bản thân đối với gia đình

Đối với em, trên đời này tình cảm cao cả và thiêng liêng nhất chính là tình cảm gia đình. Tình cảm ấy luôn nhắc nhở em cũng như tất cả các bạn, phận làm con phải có trách nhiệm với gia đình. Trách nhiệm có nghĩa là mỗi người cần phải ý thức tự giác làm những gì mình được giao và những gì người khác muốn mình làm, cụ thể ở đây chính là cha mẹ. Đó là bổn phận mà con cái phải hoàn thành, đây cũng chính là đạo làm con từ xưa đến nay. Mỗi con người cần phải xác định rõ và thực hiện tốt trách nhiệm của mình đối với cha mẹ.

Khi còn ngồi trên ghế nhà trường, em nhận thức được phải học tập thật tốt để có thể xây dựng một tương lai tươi đẹp cho bản thân, không phụ công ơn nuôi dưỡng của cha mẹ. Ngoài ra còn phải biết tránh xa những thói hư tật xấu của xã hội và rèn luyện những đức tính tốt đẹp cho bản thân như cư xử đúng mực với những người xung quanh, nhất là người lớn, yêu thương và tôn trọng mọi người, không xa hoa đua đòi.. Và quan trọng hơn hết, chúng ta phải biết quan tâm, chăm sóc và giúp đỡ cha mẹ từ những việc nhỏ nhất.

Đồng thời phê phán những hành vi không có trách nhiệm với gia đình, chỉ biết quan tâm bản thân, cũng như những hành vi bạo lực gia đình cần được dập tắt.

PHẦN KẾT LUẬN

Sức mạnh và sự ổn định của một dân tộc phụ thuộc vào gia đình. Gia đình là tế bào của xã hội gia đình và sự phát triển kinh tế xã hội có mối liên quan chặt chẽ với nhau, tác động qua lại nhau. Gia đình đã thay đổi phù hợp với điều kiện khách quan của sự phát triển xã hội để từ đó nhận thấy nhiều trách nhiệm xã hội mới đang được trao cho gia đình, làm dày thêm gánh nặng vốn có của gia đình. Tiến trình công nghiệp hóa sẽ làm cho xã hội đổi thay hơn trong tương lai; nền văn hóa tiêu thụ, kinh tế thị trường, lối sống đô thị với sự đề cao tự do cá nhân... làm cho gia đình đã có rất nhiều bước phát triển nhưng cũng khiến giá trị đích thực của gia đình đang có chiều hướng thoái hóa. Trách nhiệm giáo dục gia đình càng là một thách thức lớn. Trách nhiệm đó thuộc về chính chúng ta, những con người tuổi trẻ đầy niềm tin, nhiệt huyết, là cả tương lai của dân tộc. Và cho dù gia đình có biến đổi ra sao đi nữa, chúng ta vẫn hy vọng gia đình sẽ mãi là chiếc nôi, là tổ ấm, nơi ấy thỏa mãn nhu cầu vật chất và nhu cầu tinh thần của mỗi con người.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Giáo trình những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin (Đại học Hà Nội)
2. <https://khotrithucso.com/doc/p/thuc-trang-va-giai-phap-xay-dung-gia-dinh-viet-nam-hien-nay-29997>
3. <https://tailieu.vn/doc/bai-giang-chu-nghia-xa-hoi-khoa-hoc-chuong-7-van-de-gia-dinh-trong-thoi-ky-qua-do-len-chu-nghia-x-2310180.html>